

Số: /KH-UBND

Hung Yên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”; Kế hoạch hành động số 65-KH/TU ngày 22/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, sự cần thiết, tính cấp bách của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong xã hội và hành động ở các cấp với sự tham gia của toàn dân nhằm thực hiện thắng lợi chương trình, đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

1.2. Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển; phát huy tính chủ động, sáng tạo, tinh thần tự lực, tự cường trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân; khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: “Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính, nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”.

1.3. Phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu tại các kế hoạch, kế hoạch hành động, chương trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

2. Yêu cầu

2.1. Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, với nội dung, hình thức phong phú.

2.2. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

1.1. Tập thể: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường; các phòng, ban, đơn vị chuyên môn thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường; doanh nghiệp.

1.2. Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong tỉnh.

2. Nội dung thi đua

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp, phấn đấu đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

2.1. Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2.2. Thi đua phát triển hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

2.3. Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Nâng cao chất lượng phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ để xây dựng các cơ sở dữ liệu về quản lý nhà nước nhằm trợ giúp các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh quản trị nội bộ.

2.4. Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học, công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.5. Thi đua phát triển xã hội số. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Triển khai rộng rãi “Chương trình bình dân học vụ số” tại các xã, phường. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong tình hình mới.

2.6. Thi đua bảo đảm quốc phòng, an ninh số, an toàn, an ninh mạng, chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng. Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp nhằm hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng, tạo lập niềm tin số; tăng cường giám sát, cảnh báo sớm và chủ động phát hiện các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.

2.7. Thi đua tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Kịp thời ứng dụng các thành tựu, kinh nghiệm quốc tế phù hợp với thực tiễn và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Thời gian thi đua

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2026; các cơ quan, tổ chức, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức phát động, triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức bình xét, biểu dương, khen thưởng hằng năm đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

III. HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giấy khen của Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Tiêu chuẩn Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua với các nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu, đối tượng thi đua cụ thể và thực hiện tốt các nội dung thi đua tại mục 2 phần II Kế hoạch này.

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các kế hoạch, chương trình, đề án của tỉnh về “phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học; xây dựng chính sách thu hút, trọng dụng các nhà khoa học, chuyên gia có trình độ chuyên môn cao, năng lực tổ chức, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ trọng điểm của tỉnh; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện tuyên truyền hiệu quả, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị về chuyển đổi số, kỹ năng số để ứng dụng, tạo ra giá trị mới, cách làm mới cũng như nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu của cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo liên thông, chia sẻ, tích hợp.

- Thực hiện có hiệu quả việc tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Có nhiều sáng kiến, giải pháp, mô hình chuyển đổi số tiêu biểu, hiệu quả được ứng dụng rộng rãi trong toàn tỉnh.

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và Nhân dân; hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển

khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

c) Đối với doanh nghiệp

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số, đóng góp rõ rệt vào tăng trưởng năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả kinh doanh.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hoá và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

- Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu trong quá trình chuyển đổi số; chủ động áp dụng các giải pháp công nghệ nhằm bảo đảm an toàn dữ liệu khách hàng và hoạt động trên môi trường số.

d) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có sáng kiến, giải pháp sáng tạo hiệu quả có thể nhân rộng triển khai áp dụng, được cấp có thẩm quyền công nhận, xác nhận hiệu quả trong công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua.

- Các đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; Có sản phẩm, mô hình, phần mềm, dịch vụ hoặc giải pháp sáng tạo được ứng dụng thực tiễn tại cấp cơ sở, có ảnh hưởng xã hội tích cực, được cơ sở, địa phương tôn vinh hoặc tham gia các cuộc thi đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cấp tỉnh trở lên.

2.2. Tiêu chuẩn Giấy khen

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị hướng dẫn theo quy định, phù hợp với tình hình thực tế, nhiệm vụ được giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị

1.1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch để triển khai Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình

thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân, thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.2. Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số, triển khai kế hoạch thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” để trở thành phong trào học tập số thường xuyên, liên tục, đồng thời, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh.

1.3. Kịp thời phát hiện, lựa chọn, giới thiệu các gương điển hình tiên tiến của cơ quan, tổ chức, đơn vị, ngành, lĩnh vực quản lý có mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo trong quá trình thực hiện Phong trào thi đua để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng. Thực hiện công tác biểu dương, khen thưởng theo quy định.

1.4. Thực hiện báo cáo kết quả tổ chức triển khai Phong trào thi đua năm 2026 về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội

2.1. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người lao động và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia Phong trào thi đua nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số.

2.2. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở nhằm kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

4. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng Phong trào thi đua trong cộng đồng doanh nghiệp nhằm khuyến khích, động viên các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

5.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

5.2. Chủ trì, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua để khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp trên khen thưởng.

5.3. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua năm 2026, trình Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu tổ chức tổng kết phong trào thi đua theo quy định.

6. Sở Nội vụ

6.1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

6.2. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng gương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

6.3. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc.

Trên đây là Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng TW);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thuộc Cụm, Khối thi đua của tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, NC.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Quyền